

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

#### I. Giới thiệu về dự án

1. **Tên dự án:** Đường tuần tra biên giới trên địa bàn thành phố Huế.
2. **Nhóm dự án:** Nhóm B.
3. **Cấp quyết định đầu tư:** Bộ Quốc phòng.
4. **Chủ đầu tư:** Quân khu 4.
5. **Địa điểm đầu tư:** Các xã Hồng Thái, Quảng Nhâm, huyện A Lưới, thành phố Huế.
6. **Mục tiêu đầu tư:** Dàn xếp kín tuyến đường tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh, phục vụ Bộ đội biên phòng tuần tra khu vực biên giới kết hợp phát triển kinh tế - xã hội vùng biên.
7. **Hình thức đầu tư:** Xây dựng mới.

#### II. Giới thiệu về gói thầu

##### 1. Tên gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu TV-08: Tư vấn điều tra, khảo sát hiện trạng rừng, đất lâm nghiệp, lập hồ sơ, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;
- Giá gói thầu phê duyệt: 710.785.000 đồng;
- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2025;
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng, 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày.

##### 2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Tuyển chọn được nhà thầu có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề tư vấn điều tra, khảo sát hiện trạng rừng, đất lâm nghiệp, lập hồ sơ, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phù hợp với quy mô dự án như đã được mô tả nêu trên, đảm bảo những yêu cầu sau đây:

- Đáp ứng được hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề tư vấn phù hợp, có giá dự thầu đảm bảo kinh tế và kỹ thuật;
- Khách quan, công khai, công bằng, minh bạch;
- Đạt yêu cầu tiến độ, chất lượng, đúng quy trình, quy phạm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **III. Phạm vi công việc:**

#### **1. Nội dung và khối lượng công việc thực hiện:**

Nội dung và phạm vi công việc Tư vấn điều tra, khảo sát hiện trạng rừng, đất lâm nghiệp, lập hồ sơ, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải tuân thủ theo các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý chất lượng công trình xây dựng, với một số nội dung cơ bản như sau:

##### **1.1. Mục tiêu**

Báo cáo khảo sát hiện trạng khu đất là để xác định diện tích, hiện trạng, loại đất loại rừng và phân vùng chức năng theo quy hoạch 3 loại rừng của vùng bị ảnh hưởng bởi Dự án “Đường tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế” do Quân khu 4 làm chủ đầu tư. Kết quả khảo sát là cơ sở để chủ đầu tư thực hiện các công việc tiếp theo theo quy định pháp luật.

Góp phần đảm bảo tiến độ triển khai thi công dự án Đường tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

##### **1.2. Yêu cầu**

- Xác định Ranh giới Dự án “Đầu tư xây dựng đường tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”: Chủ đầu tư cung cấp số liệu đo vẽ địa chính và bàn giao hiện trường để đơn vị tư vấn thực hiện.

- Xác định diện tích, hiện trạng rừng bị ảnh hưởng bởi Dự án “Đầu tư xây dựng đường tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

- Xác định diện tích rừng nằm trong quy hoạch ba loại rừng cần chuyển mục đích sử dụng.

- Xác định chủ quản lý của từng lô (loại trừ chủ quản lý là hộ gia đình – gộp chung HGD).

- Thống kê chỉ tiêu lâm học, trữ lượng rừng.

- Thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

##### **1.3. Phạm vi nhiệm vụ**

- Phạm vi: Thực hiện Khảo sát hiện trạng rừng, lập báo cáo chuyển mục đích sử dụng rừng trên diện tích khoảng 34,10 ha, bao gồm các khu đất thuộc xã Hồng Bắc, xã Quảng Nhâm và xã Hồng Thái, huyện A Lưới, thành phố Huế.

- Phạm vi nội dung:

+ Khảo sát, thu thập thông tin hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp tại thời điểm hiện tại.

+ Lập bản đồ khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp.

+ Lập báo cáo chuyển mục đích sử dụng rừng.

##### **1.4. Khối lượng công việc dự kiến**

| STT | Hạng mục công việc                                     | Đơn vị  | Khối lượng | Ghi chú |
|-----|--|---------|------------|---------|
| 1   | Khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp             | Ha      | 34,10      |         |
| 2   | Lập bản đồ Khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp  | Ha      | 34,10      |         |
| 3   | Lập báo cáo Khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp | Báo cáo | 1          |         |

**\* Nội dung chi tiết các công việc dự kiến thực hiện:**

| STT        | TÊN CÔNG VIỆC  | ĐƠN VỊ       | KHỐI LƯỢNG |
|------------|--|--------------|------------|
| <b>I</b>   | <b>Chuẩn bị</b>  |              |            |
| 1          | Thu thập thông tin, tư liệu liên quan phục vụ nhiệm vụ (Hiện trạng Sử dụng đất, Quy hoạch Sử dụng đất, các Quy hoạch liên quan)                          | Nhiệm vụ     | 1          |
| 2          | Xây dựng đề cương, dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ   | Nhiệm vụ     | 1          |
| 3          | Lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ  | Nhiệm vụ     | 1          |
| 4          | Giải đoán ảnh viễn thám và xây dựng bản đồ hiện trạng rừng   | Mảnh         | 1          |
| 5          | Chồng xếp bản đồ, xác định diện tích cần kiểm tra hiện trường trong quá trình điều tra rừng  | Xã, chủ rừng | 12         |
| 6          | Chuẩn bị vật tư, kỹ thuật  | Nhiệm vụ     | 1          |
| <b>II</b>  | <b>Công tác thực địa</b>   |              |            |
| 1          | Sơ thám, thu thập số liệu, làm thủ tục hành chính với địa phương, cơ sở  | Đơn vị       | 12         |
| 2          | Di chuyển trong quá trình điều tra   | Km           | 18,0       |
| 3          | Đo đạc đường lô; đường ranh giới chủ quản lý rừng; đường ranh giới rừng phòng hộ, rừng sản xuất đường tuyến điều tra; đường tuần tra lâm nghiệp bằng GPS | Km           | 18         |
| 4          | Mở tuyến điều tra, mô tả đoạn, điều tra thu thập số liệu trên tuyến  | Km           | 18         |
| 5          | Điều tra, khoanh vẽ bản đồ hiện trạng rừng ngoài thực địa  | Ha           | 18         |
| 6          | Chọn, lập, điều tra, thu thập số liệu trữ lượng rừng trên OTC rừng gỗ tự nhiên   | OTC          | 15         |
| 7          | Chọn, lập, điều tra, thu thập số liệu trữ lượng rừng trên OTC rừng gỗ trồng  | OTC          | 20         |
| 8          | Chuyên quân và rút quân thực địa   | Người        | 1          |
| <b>III</b> | <b>Nội nghiệp</b>  |              |            |
| 1          | Nhập số liệu điều tra vào máy tính theo các biểu điều tra  | Biểu         | 1          |

| STT | TÊN CÔNG VIỆC   | ĐƠN VỊ             | KHỐI LƯỢNG |
|-----|---|--------------------|------------|
| 2   | Tính toán số liệu điều tra OTC rừng gỗ rừng tự nhiên                          | OTC                | 15         |
| 3   | Tính toán số liệu điều tra OTC rừng gỗ trồng                                  | OTC                | 20         |
| 4   | Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo kết quả điều tra rừng cấp xã, chủ rừng | Xã, chủ rừng       | 12         |
| 5   | Viết báo cáo thuyết minh kết quả điều tra rừng cấp xã, chủ rừng               | Xã, chủ rừng       | 12         |
| 6   | Báo cáo thẩm định, kiểm tra Hồ sơ   | Hội nghị, hội thảo | 1          |
| 7   | In ấn, giao nộp tài liệu, thành quả   | Nhiệm vụ           | 1          |

### 1.5. Sản phẩm giao nộp

+ Hồ sơ được giao nộp tại văn phòng chủ đầu tư hoặc theo địa điểm được chỉ định trước trong hợp đồng.

+ Có biên bản bàn giao, ký nhận đầy đủ giữa các bên.

+ Đơn vị tư vấn có trách nhiệm lưu trữ bản sao hồ sơ gốc tối thiểu 05 năm theo quy định pháp luật.

+ Hồ sơ giao nộp gồm:

- Báo cáo khảo sát hiện trạng + Bảng biểu, Bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp + hồ sơ tài liệu kèm theo nộp Hội đồng thẩm định.

- Số lượng: 10 bộ.

### 2. Thời gian bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:

Dự kiến nhà thầu trúng thầu triển khai thực hiện dịch vụ tư vấn ngay sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

### IV. Báo cáo và thời gian thực hiện

- Các báo cáo phải nộp bao gồm: Thực hiện chế độ giao ban tiến độ vào 08 giờ 30 phút sáng thứ 2 hàng tuần tại Quận 4, Nhà thầu tư vấn phải có báo cáo bằng văn bản về tiến độ thực hiện công việc.

- Thời gian thực hiện: 120 ngày kể từ ngày ký hợp đồng có hiệu lực.

**V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:** Theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu.

### VI. Trách nhiệm của bên mời thầu:

Bên mời thầu sẽ cử cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn phù hợp để hỗ trợ kỹ thuật, theo dõi tiến độ và phối hợp giải quyết các vướng mắc (nếu có); cung cấp những tài liệu, hồ sơ có liên quan đến công trình cho tổ chức tư vấn (trong phạm vi cho phép); thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng.

Bên mời thầu cho phép các nhân viên tư vấn, tham khảo hồ sơ các thông tin cần thiết và các tài liệu khác có liên quan đến dự án khi nhà thầu tư vấn yêu cầu để thực hiện dịch vụ tư vấn.

Về tất cả các vấn đề nhà thầu tư vấn thông báo cho bên mời thầu bằng văn bản, bên mời thầu có văn bản trả lời trong khoảng thời gian thích đáng để không làm chậm trễ dịch vụ.

- Kiểm tra năng lực nhà thầu so với Hồ sơ đề xuất.
- Bố trí cán bộ để cùng làm việc với nhà thầu tư vấn;
- Trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định;
- Thanh toán kinh phí tư vấn cho nhà thầu khi nhà nước cấp vốn;
- Lưu trữ hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất;
- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.